

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ SỐ 16/2006/QĐ-BKHCN**  
**NGÀY 23 THÁNG 8 NĂM 2006**  
**BAN HÀNH “QUY ĐỊNH VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ**  
**THUỘC ĐỀ ÁN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN HIỆP ĐỊNH HÀNG RÀO**  
**KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI GIAI ĐOẠN 2006-2010”**

**BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

*Căn cứ Nghị định số 54/2003/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ và Nghị định số 28/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 54/2003/NĐ-CP;*

*Căn cứ Quyết định số 444/QĐ-TTg ngày 26 tháng 5 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án triển khai thực hiện Hiệp định hàng rào kỹ thuật trong thương mại;*

*Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng,*

**QUYẾT ĐỊNH :**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định về việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án triển khai thực hiện Hiệp định hàng rào kỹ thuật trong thương mại giai đoạn 2006-2010".

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch-Tài chính, Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**  
**Bùi Mạnh Hải**

## **QUY ĐỊNH**

**Về việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc “Đề án triển khai thực hiện Hiệp định hàng rào kỹ thuật trong thương mại giai đoạn 2006 - 2010”**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 16/2006/QĐ-BKHCN ngày 23 tháng 8 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

### **Chương I**

## **QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc “Đề án triển khai thực hiện Hiệp định hàng rào kỹ thuật trong thương mại giai đoạn 2006 - 2010” (sau đây gọi tắt là Đề án) được phê duyệt tại Quyết định số 444/QĐ-TTg ngày 26 tháng 5 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ, bao gồm các nhiệm vụ cụ thể sau đây:

1. Hoàn thiện hệ thống văn bản pháp quy kỹ thuật;
2. Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn của Việt Nam;
3. Tăng cường hoạt động đánh giá sự phù hợp với văn bản pháp quy kỹ thuật và tiêu chuẩn;
4. Thành lập Ban liên ngành về hàng rào kỹ thuật trong thương mại;
5. Thành lập mạng lưới cơ quan thông báo và điểm hỏi đáp của Việt Nam về hàng rào kỹ thuật trong thương mại;
6. Tuyên truyền, phổ biến Hiệp định hàng rào kỹ thuật trong thương mại và các vấn đề liên quan.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với các Bộ có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ thuộc Đề án quy định tại Điều 1 của Quy định này.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện Đề án**

1. Bộ Khoa học và Công nghệ thống nhất quản lý Đề án, triển khai các hoạt động chung của Đề án và trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ được phân công trong Đề án.

2. Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng là cơ quan thường trực, có nhiệm vụ giúp Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ trong việc tổ chức phối hợp với các Bộ, tỉnh, thành phố tổ chức thực hiện Đề án.

3. Các Bộ: Thương mại, Công nghiệp, Xây dựng, Giao thông vận tải, Bru chính, Viễn thông, Tài nguyên và Môi trường, Lao động, Thương binh và Xã hội, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủy Sản, Văn hoá-Thông tin và các Bộ khác có liên quan (sau đây gọi chung là các Bộ) và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là tỉnh, thành phố) là các cơ quan trực tiếp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công trong Đề án.

4. Đơn vị chủ trì nhiệm vụ là các tổ chức thuộc các Bộ, tỉnh, thành phố, trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án.

## **Chương II**

### **TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

#### **Điều 4. Xây dựng kế hoạch tổng thể thực hiện Đề án**

1. Căn cứ mục tiêu, nội dung của Đề án, các Bộ, tỉnh, thành phố xây dựng kế hoạch tổng thể thực hiện Đề án (giai đoạn 2006 - 2010) của Bộ, tỉnh, thành phố, trong đó bao gồm các nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện.

2. Trên cơ sở đề nghị của các Bộ, tỉnh, thành phố, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng xử lý, tổng hợp xây dựng thành kế hoạch tổng thể thực hiện Đề án trình Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt.

#### **Điều 5. Xây dựng kế hoạch hàng năm**

1. Hàng năm, theo tiến độ xây dựng kế hoạch, căn cứ kế hoạch tổng thể thực hiện Đề án, trên cơ sở xác định nội dung công việc của năm kế hoạch, các Bộ, tỉnh, thành phố xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện Đề án cho năm kế hoạch.

2. Dự kiến kế hoạch thực hiện Đề án hàng năm của các Bộ, tỉnh, thành phố được tổng hợp trong kế hoạch khoa học và công nghệ của các Bộ, tỉnh, thành phố và đồng thời gửi cho Bộ Khoa học và Công nghệ (qua Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng) theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 (đối với các Bộ) và Phụ lục 2 (đối với các tỉnh, thành phố) ban hành kèm theo Quy định này.

#### **Điều 6. Tổng hợp, thông báo và hướng dẫn nội dung thực hiện kế hoạch năm**

1. Trên cơ sở dự kiến kế hoạch năm của các Bộ, tỉnh, thành phố, Bộ Khoa học và Công nghệ tổng hợp nội dung nhiệm vụ và dự kiến cân đối kinh phí thực hiện cho các nhiệm vụ thuộc Đề án của các Bộ, tỉnh, thành phố vào kế hoạch khoa học và công nghệ hàng năm của các Bộ, tỉnh, thành phố gửi Bộ Tài chính.

2. Sau khi Bộ Tài chính giao dự toán ngân sách năm cho các Bộ, tỉnh, thành phố, Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn nội dung thực hiện Đề án trong hướng dẫn thực hiện nội dung kế hoạch khoa học và công nghệ hàng năm của các Bộ, tỉnh, thành phố.

#### **Điều 7. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án**

1. Kinh phí hỗ trợ thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án được lấy từ ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ và được bố trí vào kế hoạch khoa học và công nghệ hàng năm của các Bộ, tỉnh, thành phố.

2. Việc sử dụng kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ.

### **Điều 8. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án**

Căn cứ chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách được giao hàng năm, các Bộ, tỉnh, thành phố tiến hành phân bổ, giao nhiệm vụ, kinh phí cho các đơn vị chủ trì thực hiện nhiệm vụ thuộc Đề án.

### **Điều 9. Kiểm tra, giám sát thực hiện Đề án**

1. Hàng năm, Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các Bộ, tỉnh, thành phố tiến hành kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất tình hình thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án do các đơn vị thuộc các Bộ, tỉnh, thành phố chủ trì thực hiện.

2. Nội dung kiểm tra bao gồm:

a) Tình hình triển khai và kết quả thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án đã được thông báo trong kế hoạch hàng năm;

b) Việc sử dụng kinh phí đối với các nhiệm vụ thuộc Đề án.

Kết quả kiểm tra sẽ là căn cứ để Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định việc điều chỉnh nhiệm vụ, kinh phí của năm kế hoạch và bố trí kinh phí cho việc thực hiện nhiệm vụ của năm kế hoạch tiếp theo.

### **Điều 10. Trách nhiệm của các cơ quan trong việc tổ chức thực hiện Đề án**

Trên cơ sở “Đề án triển khai thực hiện Hiệp định hàng rào kỹ thuật trong thương mại” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 444/QĐ-TTg ngày 26 tháng 5 năm 2005, các cơ quan có trách nhiệm:

#### **1. Trách nhiệm của Bộ Khoa học và Công nghệ**

a) Chịu trách nhiệm về việc tổ chức thực hiện Đề án.

b) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan xây dựng kế hoạch tổng thể thực hiện Đề án, các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn và các giải pháp để thực hiện Đề án.

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng dự toán kinh phí tổng thể để thực hiện Đề án.

d) Trên cơ sở đề nghị của các Bộ, tỉnh, thành phố, tổng hợp kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án và phối hợp với Bộ Tài chính cân đối trong kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ hàng năm cho các Bộ, tỉnh, thành phố.

đ) Phê duyệt nội dung kế hoạch, dự toán kinh phí; giao kế hoạch và dự toán kinh phí cho các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ triển khai thực hiện đối với các nhiệm vụ do Bộ Khoa học và Công nghệ trực tiếp thực hiện; quyết toán phần kinh phí Đề án do Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện theo quy định tài chính hiện hành.

e) Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Đề án của các Bộ, tỉnh, thành phố.

g) Định kỳ (6 tháng, 1 năm, giữa kỳ, kết thúc Đề án) tổng hợp tình hình thực hiện Đề án; tổ chức sơ kết, tổng kết Đề án báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

#### **2. Trách nhiệm của cơ quan thường trực**

a) Cụ thể hoá mục tiêu, nội dung Đề án để làm căn cứ cho việc xác định các nhiệm vụ thuộc Đề án thực hiện trong kế hoạch hàng năm; hướng dẫn các Bộ, tỉnh, thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án phù hợp với yêu cầu và đặc thù của từng Bộ, tỉnh, thành phố.

b) Tổng hợp nội dung kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện Đề án (tổng thể, hàng năm) trình Bộ Khoa học và Công nghệ để tổng hợp chung gửi Bộ Tài chính; đề xuất với Bộ Khoa học và Công nghệ việc điều chỉnh nội dung, kinh phí khi cần thiết.

c) Lập kế hoạch và dự kiến kinh phí hoạt động hàng năm cho hoạt động chung của Đề án; tổ chức thực hiện các hoạt động chung của Đề án.

d) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 6 tháng, 1 năm, giữa kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện Đề án của các Bộ, tỉnh, thành phố gửi Bộ Khoa học và Công nghệ.

đ) Tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất khi cần thiết để nắm tình hình thực hiện Đề án của các Bộ, tỉnh, thành phố; đề xuất xử lý các vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện Đề án.

e) Lưu giữ, bảo quản hồ sơ, tài liệu của Đề án theo quy định hiện hành.

### ***3. Trách nhiệm của các Bộ, tỉnh, thành phố thực hiện Đề án***

a) Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án (tổng thể và hàng năm) của Bộ, tỉnh, thành phố.

b) Tổ chức triển khai thực hiện Đề án theo đúng kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ và kinh phí được phê duyệt.

c) Phê duyệt nội dung, dự toán kinh phí và giao đơn vị chủ trì thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án của Bộ, tỉnh, thành phố; thanh toán, quyết toán phần kinh phí Đề án do Bộ, tỉnh, thành phố trực tiếp thực hiện theo quy định tài chính hiện hành.

d) Tổng hợp tình hình thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án được phân công thực hiện; định kỳ (6 tháng, 1 năm, giữa kỳ, kết thúc Đề án) báo cáo tình hình thực hiện Đề án cho cơ quan thường trực Đề án, Bộ Khoa học và Công nghệ theo mẫu quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Quy định này.

### ***4. Trách nhiệm của các đơn vị chủ trì thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án***

a) Thực hiện nhiệm vụ được giao theo nội dung và kinh phí được duyệt.

b) Bảo đảm về tiến độ, kết quả thực hiện và hiệu quả sử dụng kinh phí của nhiệm vụ.

c) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định của cơ quan quản lý.

d) Chuẩn bị báo cáo và cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan đến các nhiệm vụ đang được thực hiện và tạo điều kiện cho các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xem xét, kiểm tra khi có yêu cầu.

## **Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 11.** Trong quá trình thực hiện Quy định, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Bộ Khoa học và Công nghệ để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**T. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG  
Bùi Mạnh Hải**













**Phụ lục III**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 16/2006/QĐ-BKHCN  
ngày 23 tháng 8 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

**Bộ, (tỉnh).....**

**BÁO CÁO ĐỊNH KỲ  
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ**

Nhận ngày  
.../.../200.

Kỳ:.....

**Thuộc Đề án “....**

(6 tháng 1 lần, trước 31/3 và 30/9 hàng năm)

1. Nơi nhận báo cáo: **Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Bộ Khoa học và Công nghệ, Số 8 Hoàng Quốc Việt, Hà Nội**

2. Ngày báo cáo:     /     /200

3. Công việc chính đã được thực hiện tính đến ngày...../.../200...đến kỳ báo cáo so với kế hoạch đề ra:

Kế hoạch	Thực hiện
.....	.....
.....	.....

4					Số lượng sản phẩm cụ thể đã hoàn thành đến ngày báo cáo	
TT	Tên sản phẩm	Số lượng		Chất lượng đạt được so với kế hoạch đề ra	Ghi chú	
		Kế hoạch	Thực hiện			
1						
2						

5	Nhận xét và đánh giá kết quả đạt được (trong thời gian liên quan đến báo cáo)
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....

6	Kinh phí
-	Kinh phí đã được giao theo kế hoạch là: ..... triệu đồng
-	Kinh phí đã được cấp:..... - triệu đồng

Kinh phí đã sử dụng:.....	triệu đồng
- Kinh phí đã quyết toán:.....	triệu đồng
<p>Các khoản chi lớn trong thời gian liên quan đến báo cáo</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	

<b>7</b>	Những vấn đề tồn tại cần giải quyết
<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	

<b>8</b>	Dự kiến những công việc cần triển khai tiếp trong thời gian tới
<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	

<b>9</b>	Kết luận và kiến nghị
<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	

<p>Thủ trưởng cơ quan (Họ tên, chữ ký, đóng dấu)</p>
--